

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số **3289**/QĐ-UBND ngày **31** tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	13.011.638
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	3.588.400
1	Thu NSDP hưởng 100%	1.707.000
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	1.881.400
II	Thu bổ sung từ NSTW	9.111.463
-	Thu bổ sung cân đối	4.126.751
-	Bổ sung thực hiện cải cách tiền lương	1.542.841
-	Thu bổ sung có mục tiêu	3.441.871
III	Thu từ nguồn vốn viện trợ	14.255
IV	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	232.000
V	Nguồn cải cách tiền lương năm trước chuyển sang để thực hiện CCTL (70% tăng thu ước thực hiện năm 2024)	65.520
B	TỔNG CHI NSDP	13.168.538
I	Tổng chi cân đối NSDP	9.746.496
1	Chi đầu tư phát triển	1.877.670
2	Chi thường xuyên	7.638.955
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	15.700
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000
5	Dự phòng ngân sách	180.210
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	32.961
II	Chi các chương trình mục tiêu	2.998.528
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	341.696
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	2.656.832
III	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện	409.259
IV	Chi từ nguồn thu viện trợ	14.255
C	BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP	156.900
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP	28.000
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc	28.000
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh	
Đ	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP	184.900
1	Vay để bù đắp bội chi	156.900
2	Vay để trả nợ gốc	28.000